

Bản án số: 54/2022/HS-PT

Ngày 15 - 04 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miến

Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Trung Khá là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 36/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Lê Tấn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2022/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Tấn Đ**, sinh năm 1995, tại tỉnh Cà Mau; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Ngư phủ (Làm thuê cho ghe biển); Con ông Lê Văn Nh và bà Trần Thị Th; bị cáo có vợ tên Thạch Thị L và 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Phạm Văn Th, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Ấp B, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (Không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 10/6/2021, Lê Tấn Đ sau khi nhậu tại nhà của anh Lê Xuân T ở ấp 6, xã Nguyễn Phích thì Đ lấy 01 cây dao của nhà anh T cất lên бага xe của mình, sau đó điều khiển xe máy chạy về hướng rạch Ông S (thuộc ấp 6, xã Nguyễn Phích), đi được khoảng 20 mét thì dừng xe, đậu bên lề đường và đi bộ đến

nhà của ông Th với cây dao đã lấy trước đó. Do đã biết từ trước vỏ, máy đi biển của ông Th đậu ở khu vực mái che dưới bờ sông phía trước nhà chỉ cột dây chứ không khóa nên sau khi đến nơi, quan sát thấy nhà của ông Th đã tắt đèn thì Đ liền lội xuống sông đến nơi đậu vỏ, máy rồi lần lượt cắt dây cột ở phần mũi vỏ và phần lái vỏ (nơi để máy dầu). Sau khi cắt dây xong thì Đ kéo vỏ, máy đi về hướng rạch Ông S, trên vỏ lúc này không có tài sản nào khác. Sau khi đi được khoảng 01 km thì Đ trèo lên vỏ, khởi động máy và điều khiển vỏ đến khu vực cống Cây Bàng (thuộc ấp 1, xã Khánh Lâm, huyện U Minh), đậu vỏ vào bờ tại nơi không có nhà dân rồi đi bộ về nhà. Đến ngày 12/6/2021, Đ đi xe ôm xuống nơi đậu xe máy vào tối hôm trước lấy xe chạy về nhà. Sáng ngày 22/6/2021, Đ đi xe ôm đến nơi cất giấu vỏ, máy rồi sau đó lên vỏ, khởi động máy và điều khiển vỏ đến nhà ông Trần Văn Đoàn, sinh năm 1972, ở ấp 4, xã Khánh Lâm với ý định gửi vỏ, máy. Tuy nhiên khi đi đến khu vực cống Mười Quân (thuộc ấp 1, xã Khánh Lâm) thì máy dầu bị hư, không chạy được nữa nên Đ ghé lại vào bờ, nơi không có nhà dân để đậu vỏ ở đây và sau đó đi xe ôm về nhà. Đến ngày 24/6/2021, Đ chạy xe máy đến nhà ông Đoàn nhờ chạy vỏ đến giúp Đ kéo vỏ, máy về nhà ông Đoàn gửi. Khi Đ và ông Đoàn đi đến đoạn đường sông gần cầu Ba Thước (thuộc ấp 4, xã Khánh Lâm) thì bị anh Nguyễn Văn Th phát hiện và trình báo đến Công an xã Khánh Lâm. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền

Kết luận định giá số 30, ngày 14/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện U Minh đã kết luận như sau: 01 (một) vỏ composite hiệu Phát Tài, chiều dài 9,2 mét, rộng 2,05 mét đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 10/6/2021 có giá trị 14.000.000 đồng; 01 (một) máy dầu hiệu ISUZU 4 đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 10/6/2021 có giá trị 7.000.000 đồng; 01 (một) hộp số máy xe, số máy 971030201 đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 10/6/2021 có giá trị 7.000.000 đồng. Tổng giá trị của các tài sản nêu trên tại thời điểm ngày 10/6/2021 là 28.000.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc vỏ composite hiệu Phát Tài, chiều dài 9,2 mét, rộng 2,05 mét; 01 máy dầu hiệu ISUZU 4; 01 (một) hộp số máy xe, số máy 971030201; 01 cây dao dài 22cm (cán bằng gỗ dài 11cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm).

Đối với vỏ, máy đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh trả lại cho chủ sở hữu tài sản là ông Nguyễn Văn Th. Riêng cây dao đã được nhập kho vật chứng thuộc Công an huyện U Minh.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn Th yêu cầu bị cáo Lê Tấn Đ bồi thường số tiền 20.000.000 đồng. Bị cáo Đ đã bồi thường cho bị hại Th đầy đủ số tiền này nên ông Th không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm bồi thường dân sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2022/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Tấn Đ 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 10/01/2022 bị cáo Lê Tấn Đ có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, ngày 13/4/2022 bị cáo có đơn xin được cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo xin được cải tạo không giam giữ để lo cho gia đình và cung cấp xác nhận bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 01/2022/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo Lê Tấn Đ làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Tấn Đ thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để xác định:

Vào khoảng 20 giờ ngày 10/6/2021, Lê Tấn Đ sau khi nhậu xong tại nhà của anh rể thứ hai tên Lê Xuân T ở ấp 6, xã Nguyễn Phích thì Đ lén lút lấy vỏ, máy đi biển của ông Phạm Văn Th đậu ở khu vực mái che dưới bờ sông phía trước nhà của ông Th. Khi Đ kéo vỏ máy đi đến đoạn đường sông gần cầu Ba Thước (thuộc ấp 4, xã Khánh Lâm) thì bị anh Nguyễn Văn Th phát hiện và trình báo đến Công an xã Khánh Lâm bắt giữ.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện U Minh đã kết luận tổng giá trị vỏ, máy tại thời điểm ngày 10/6/2021 là 28.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Tấn Đ đã bị Tòa cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ của bị cáo thấy rằng: Hành vi mà bị cáo đã thực hiện xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân bị cáo, xử phạt bị cáo Lê Tấn Đ 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy

nhiên, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án thấy rằng bị cáo Lê Tấn Đ thực hiện hành vi phạm tội ít nghiêm trọng; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại, cho thấy bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có cha là cựu chiến binh; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình xác nhận vợ bị cáo bỏ nhà đi, bị cáo nuôi con nhỏ, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, đây là tình tiết mới mà cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo, chuyển hình phạt tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Theo quy định của pháp luật đối với loại hình cải tạo không giam giữ, Hội đồng xét xử quyết định bị cáo Lê Tấn Đ bị khấu trừ 5% thu nhập mỗi tháng. Trên cơ sở mức thu nhập của bị cáo là từ 2.000.000 đồng/tháng đến 4.000.000 đồng/tháng, mức bình quân là 3.000.000 đồng/tháng, bị cáo phải chịu khấu trừ hàng tháng là $3.000.000đ \times 5\% = 150.000$ đồng/tháng.

[3] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Tấn Đ, chuyển hình phạt tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Lê Tấn Đ 06 (sáu) tháng Cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Lê Tấn Đ phải nộp vào ngân sách Nhà nước tiền khấu trừ thu nhập mỗi tháng 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Giao bị cáo Lê Tấn Đ về cho UBND xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo .

Trường hợp bị cáo Lê Tấn Đ thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Tấn Đ không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Công an huyện U Minh;
- Viện kiểm sát nhân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Cao Khánh